

Số: 581/QĐ-ĐHXDMT

Phú Yên, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Chi trả chế độ trợ cấp xã hội học kỳ II năm học 2020-2021 cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2009/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 8 năm 2009 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-ĐHXDMT ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy định chính sách học bổng cho sinh viên chính quy trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung”;

Căn cứ Biên bản họp ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng xét trợ cấp xã hội và phân thưởng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2020-2021 cho sinh viên;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác học sinh-sinh viên, Trường phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi trả chế độ trợ cấp xã hội học kỳ II năm học 2020-2021 cho 09 sinh viên thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- Sinh viên thuộc đối tượng chi trả trợ cấp xã hội: Con mồ côi, bản thân khuyết tật, gia đình thuộc hộ nghèo mức trợ cấp 100.000 đồng/tháng.
- Sinh viên thuộc đối tượng chi trả trợ cấp xã hội: Dân tộc ít người vùng cao mức trợ cấp 140.000 đồng/tháng.
- Số tháng được chi trả trợ cấp xã hội là 6 tháng.

Điều 2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, cố vấn học tập và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Lech*

- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- Như Điều 2;
- Niêm yết Website phòng CTHSSV;
- Lưu: VT, CTHSSV, TCKT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
XÂY DỰNG
MIỀN TRUNG
TS. Phan Văn Huệ

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CHI TRẢ TRỢ CẤP XÃ HỘI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020-2021

(kèm theo Quyết định số 31/QĐ-ĐHXDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền trung)

TT	Mã số SV	Họ và Tên	Lớp	Đối tượng trợ cấp xã hội	Số tiền trợ cấp 01 tháng theo Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH	Số tháng được nhận	Số tiền được nhận 06 tháng	Ghi chú
1	20DQ5801011042	Phan Thị Bảo Trân	D20KTR1	Con mồ côi (có trợ cấp)	100,000	06	600,000	
2	20DQ5802011117	Lê Xuân Lộc	D20XDK4	HỘ NGHÈO 31/12/2021	100,000	06	600,000	
3	20DQ5802011189	Nay Y Phước	D20XDK5	DTIN (KV1 vùng cao)	140,000	06	840,000	
4	18DQ5803020001	Kpã Khũ	D18QX	DTIN (thuộc xã 135)	140,000	06	840,000	
5	18DQ5802010256	Cao Sượng	D18X4	DTIN (thuộc xã 135)	140,000	06	840,000	
6	18DQ5802010254	Y Sung HLong	D18X5	DTIN (thuộc xã 135)	140,000	06	840,000	
7	19DQ3403011013	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	D19KT1,	Mồ côi	100,000	06	600,000	
8	19DQ5802011244	Hoàng Văn Hiếu	D19X4	DTIN (thuộc xã 135)	140,000	06	840,000	
9	19DQ5801011022	Klong Nay Tin	D19K1	DTIN (KV1 vùng cao)	140,000	06	840,000	

6,840,000

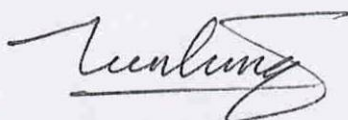
Sáu triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn

Người lập



Nguyễn Thanh Bình

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV



Trịnh Tiến Dũng

PHỤ TRÁCH KT



Lê Hoàng Anh Thục

HIỆU TRƯỞNG



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Phan Văn Huệ